

PHỤ LỤC 1

Hiện vật gốm của đợt thám sát Bãi Ông tháng 5 năm 1999

99. BÔ.HI.c.11 (1): Miệng nổi hay vò, miệng loe xiên, thành miệng rộng, cổ cong, vai xuôi, thân hình cầu, đáy hình chỏm cầu, mép miệng trong trang trí ấn mép vỏ sò. Giữa vai và cổ có 01 đường chỉ chìm trên nền thường. Thân và vai trang trí văn thường thô. Xương xám đỏ, áo màu nâu đỏ, miệng trong ngoài miết láng. Đường kính: 26cm.

99. BÔ.HI.c.12 (2): Miệng nổi miệng khum. Thân trang trí văn thường dọc hơi thô. Xương xám đen, áo xám trắng. Đường kính: 28cm, dày thân: 0,5cm.

99. BÔ.HI.c.6 (3): Mảnh miệng mâm bông, miệng khum, mép miệng trong trang trí in mép vỏ sò. Xương xám đen, áo xám trắng. Đường kính: 20cm.

99. BÔ.c. 5(4): Miệng khum (nổi hay mâm bông). Mép miệng thẳng, có gờ nhẹ ở thân. Mép miệng trong trang trí in mép vỏ sò bằng dọc. Thân ngoài trang trí in mép vỏ sò. Xương gốm đen, áo nâu đỏ bên trong, áo ngoài màu xám đỏ.

99. BÔ.c.4 (5): Miệng mâm bông. Gốm xương đỏ xám, pha nhiều cát sạn nhỏ, áo gốm màu sáng.

99. BÔ.TV (6): Miệng khum (mâm bông), mép thẳng, có gờ nhẹ ở thân. Mép miệng trong trang trí những đường gạch xiên trên nền răng sói. Thân trang trí in mép vỏ sò thành những băng hình hình học. Xương xám, áo đỏ sẫm (pha thổ hoàng) và miết láng.

99. BÔ.c.4 (7): Mảnh vai và thân của loại nổi thân hình cầu cổ hẹp, thân phình, vai xuôi, cong. Thân trang trí bằng những băng

dọc theo thân, băng khắc vạch trong in mép vỏ sò xen kẽ băng miết láng. Xương gổm xám, áo bên trong màu xám đỏ, bên ngoài đen bóng (pha ánh chì).

99. BÔ.TV (8): Mảnh thân của loại hình giống như trên song vai bị vỡ nhiều. Xương gổm xám thô, áo gổm đỏ pha thổ hoàng.

99. BÔ.TV (9): Miệng nổi hay mâm bông. Vành miệng ngắn, bề ngang, bên trong trang trí bằng những đường chéo xiên trên nền răng sói. Thân trang trí bằng khắc vạch hình tam giác miết láng xen kẽ băng in mép vỏ sò. Xương xám đỏ, áo đỏ, miết láng.

99. BÔ.c.1 (10): Miệng nổi loe xiên, cổ gãy, mép trong trang trí in vỏ sò, thân trang trí văn thừng, giữa thân và vai có đường chỉ chìm. Đường kính: 19,6cm, dày thân: 0,5cm.

99. BÔ.c.4 (11): Nổi miệng loa xiên, cổ gãy. Vành miệng trong in mép vỏ sò thành từng cụm. Xương đen, áo xám đen.

99. BÔ.c.4 (12): Miệng nổi giống loại trên, áo gổm bên ngoài đỏ, trong xám, miệng in mép vỏ sò mịn hơn đường kính: 26cm, dày TB: 6cm.

00. BÔ.c.4 (13): Mảnh miệng nổi khum thân hình cầu. Thân trang trí bằng những khắc vạch uốn lượn băng in mép vỏ sò xen băng miết láng đường kính: 14cm.

00. BÔ.c.11 (14): Ba mảnh thân nổi trang trí văn thừng mịn thô và rất thô.

00. BÔ.0.40-60m (15): Chân đế vành thấp, kiểu chân đế bát ăn cơm. Xương xám thô, áo gổm bong găn hết.

00. BÔ.c.4 (16): Mảnh chân đế tương tự, áo gổm đỏ sáng.

00. BÔ.c.5 (17): Mảnh chân đế tương tự, vành chân đế gãy hết.

00.BÔ.TV (18): Mảnh chân đế cao loe choãi. Toàn chân trang trí bằng khắc vạch uốn lượn, băng in mép vỏ sò xen băng miết láng, còn vết tô màu đỏ và đen. Xương xám đỏ áo, áo trong đỏ nâu, ngoài xám đen đường kính chân đế: 18,8cm.

00. BÔ.TV (19): Mảnh chân đế cao (bị mất phần dưới) còn mô típ trang trí mép vỏ sò thô. Xương xám đen, áo ngoài xám trắng.